

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Ngọc Thiện

*Thẩm phán:* Ông Đặng Đức Hòa

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Ngọc Cang

Ông Trần Văn Việt

Bà Đỗ Thị Lại

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Na - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –  
Vũng Tàu

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:*  
Ông Nguyễn Duy Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét  
xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm  
2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10  
năm 2021 đối với các bị cáo:

**1/ Nguyễn Đức T(Đức)**, sinh năm 1982 tại tỉnh Bình Định;

HKTT: Khu phố M, phường X, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp:  
Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:  
Không; Cha: Nguyễn Đức L, sinh năm 1952; Mẹ: Phạm Thị L, sinh năm 1953; Anh em  
ruột có 05 người, bị cáo là con lớn. Vợ: Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1986, có 02 con,  
lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt ngày 18-3-2021(có mặt).

**2/ Đặng Lê D**, sinh năm 1998 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

HKTT: Tổ 11, khu phố T, phường X, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề  
nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:  
Không; Cha: Đặng Văn G, sinh năm 1971; Mẹ: Lê Thị Phi Y, sinh năm 1972; Bị cáo  
chưa có vợ con; Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Tiền án: Bản án hình sự phúc thẩm số 96/2015/HSPT ngày 11-8-2015 của Tòa  
án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt Đặng Lê D 05 năm 06 tháng tù về tội  
“*Cướp tài sản*”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Tiền sự: Không;

Bị bắt ngày 18-3-2021(có mặt).

**3/ Bùi Quốc D**, sinh năm 1997 tại tỉnh Bình Định;

HKTT: Thôn V, xã T, huyện A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Bùi Quốc H, sinh năm 1972; Mẹ: Trần Thị T, sinh năm 1973; Bị cáo chưa có vợ con; Gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị bắt ngày 18-3-2021(có mặt).

**4/ Trần Xuân L**, sinh năm 1999 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

HKTT: Khu phố T, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Trần Hoàng C, sinh năm 1975; Mẹ: Đặng Thị Mai H, sinh năm 1975; Bị cáo chưa có vợ con; Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

**5/ Nguyễn Minh Đ**, sinh năm 2000 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

HKTT: Khu phố M, phường X, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Nguyễn Văn P (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1976; Bị cáo chưa có vợ con; Gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ 3 ; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt ngày 18-3-2021(có mặt).

**6/ Nguyễn Minh P**, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2003 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

HKTT: Khu phố B, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Cha: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1978; Mẹ: Trần Thị Tuyết N, sinh năm 1983; Bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 18-3-2021 đến ngày 21-6-2021 được chuyển qua biện pháp ngăn chặn bảo lãnh tại ngoại (có mặt).

*\*Bị hại:*

- Ông Nguyễn Đăng T, sinh năm: 1997. Trú tại: Thôn N, xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa (đã chết trong vụ án).

- Trần Xuân L (là bị cáo trong vụ án).

*\*Đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Đăng Trọng:* Ông Nguyễn Đăng C và bà Huỳnh Thị B. Cùng địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa (vắng).

*\*Người đại diện theo ủy quyền của ông Cận và bà Ba:* Ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Khánh Hòa (có mặt).

*\*Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh P:* Ông Lê Viết T – Trợ giúp viên phát lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

*\*Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức T:* Luật sư Phạm Xuân H – Văn phòng luật sư Trương Xuân Tám thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

*\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị Kim Y, sinh năm 1986. Địa chỉ: Khu phố Thị Vải, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức T là chủ thầu xây dựng nhận thi công các công trình tại tỉnh Bình T và tỉnh Tiền Giang. Khoảng 10 giờ ngày 23/11/2020, T tổ chức tiệc sinh nhật tại nhà ở khu phố Suối Nhum, phường Hắc Dịch, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. T có mời nhóm thợ gồm có: Trần Công Minh (tên gọi khác: Sỉn; sinh năm: 1999), Phạm Công Vin (sinh năm: 1997), Lê Hoàng Chút (tên gọi khác: Mười; sinh năm: 1987), Trần Nguyên Lộc (sinh năm: 1990), Hà Văn Bân (sinh năm: 1991), Đồng Văn Nam (sinh năm: 1963), Nguyễn Văn Tuấn (tên gọi khác: Bảy; sinh năm: 1992), Lê Trung Đình (sinh năm: 1989), Nguyễn Thái Sơn (sinh năm: 1987), Trần Bình (sinh năm: 1959), Nguyễn Thành Hưng (sinh năm: 1994), Nguyễn Hữu Túc (sinh năm: 1993) và Nguyễn Đăng Trọng (sinh năm: 1997; Nơi cư trú: thôn Ninh Mã, xã Vạn Thọ, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa) cùng tham gia nhậu. Được một lúc thì T, Hưng nghỉ trước, những người còn lại trong bàn tiếp tục ăn, uống bên hông nhà của T. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì có Bùi Quốc D, Đặng Lê D và Trung (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến gặp anh Hưng đang nằm trên xe ô tô 16 chỗ đỗ trước sân nhà của T để hỏi xin việc làm. Lúc này, Trần Công Minh đang ngồi nhậu bên trong thấy Dũng, Dương, Trung đứng trước sân nhà nên đi ra hỏi chuyện rồi hai bên xảy ra mâu thuẫn; Minh dùng tay đâm vào mặt Dũng. Thấy vậy, Dương lao vào đánh lại Minh, thì được những người đang ngồi nhậu đến can ngăn nên Dũng, Dương và Trung bỏ ra về. Do bức tức vì bị đánh, Dũng đã gọi điện thoại cho Trần Xuân L, Nguyễn Minh Đ nhờ hỗ trợ đánh nhau giúp thì được Lộc, Đạt đồng ý và đem theo 02 dao tự chế (mã tấu) cán dài 24cm, lưỡi dao dài 46cm. Sau đó, Dũng, Dương và Trung cũng về nhà Dương lấy hung khí gồm: 01 dao tự chế (mã tấu), 01 cây dao rựa và 01 cây ba chĩa. Lộc tiếp tục gọi điện thoại cho Nguyễn Minh P vào để hỗ trợ đánh nhau, Phát mang theo một cây dao rựa dài 90cm, cán dao dài 60cm, lưỡi dao dài 30cm rồi nhờ Nguyễn Huy Hoàng (sinh năm: 2004) và Nguyễn Trọng Hậu (sinh năm: 2000) chở vào khu phố Suối Nhum, phường Hắc Dịch, thị xã Phú Mỹ (Phát không nói cho Hoàng và Hậu biết việc Phát đi đánh nhau). Khi nhóm Dương, Dũng, Trung, Lộc và Đạt đi vào nhà của T thì gặp T đang điều khiển xe ô tô biển số 63K-5182 chở theo một nhóm thợ đi tỉnh Tiền Giang làm việc (xe của T đi cách nhà khoảng 100 m). Lúc này, Dũng cầm dao tự chế (mã tấu), Dương cầm cây ba chĩa, Trung cầm dao rựa, Lộc cầm dao tự chế (mã tấu), Đạt cầm dao tự chế (mã tấu) xông vào đánh những người đang ngồi nhậu tại nhà T gồm có: Minh, Trọng, Đình, Trần Nguyên Lộc và Túc. Do thấy nhóm của Dương cầm hung khí xông vào nên Minh và những người trong bàn nhậu bỏ chạy ra phía sau nhà nhặt gạch, đá, cây... để phòng thủ nhưng không có hành động đánh trả lại. Lúc này, T điều khiển xe ô tô lùi lại về nhà, T và những người ngồi trên xe cùng bước xuống thì Lộc, Trung, Đạt, Dương và Dũng thấy nhóm T đông người nên đã chạy theo hai hướng. Nhóm của Lộc, Trung và Đạt lên xe mô tô chạy ra ngoài đường theo hướng Mỹ Xuân-Hòa Bình, thuộc khu phố Suối Nhum, phường Hắc Dịch, thị xã Phú Mỹ, còn Dũng và Dương điều khiển xe mô tô chạy vào phía bên trong đường hẻm nhà của T. Lộc, Trung và Đạt bỏ chạy ra đến ngã ba đường Mỹ Xuân-Hòa

Bình thì dừng lại, Đạt gọi điện thoại cho Dũng thì được Dũng nói đang bị chặn đánh bên trong hầm. Lúc này, Phát được Hoàng và Hậu chở đến gần ngã ba đường Mỹ Xuân-Hòa Bình gặp nhóm của Lộc (cách ngã ba đường Mỹ Xuân-Hòa Bình khoảng 100m, Hoàng và Hậu đứng để trông xe, còn Phát cầm hung khí đi bộ đến gặp Lộc). Sau đó, Lộc, Trung, Đạt và Phát cầm hung khí chạy bộ vào nhà T đánh nhau để giải vây cho Dũng và Dương. Khi nhóm của Lộc đi vào bên trong hầm (cách nhà T khoảng 30m) thì thấy nhóm thợ của T đứng ở cổng cầm gạch, đá đứng thủ thế (mục đích là ngăn chặn nhóm của Lộc không dùng hung khí tấn công) nên Lộc, Trung, Đạt và Phát bỏ chạy ra hướng ngã ba đường Mỹ Xuân-Hòa Bình, nhóm thợ của T không đuổi theo mà vẫn đứng yên tại chỗ. Riêng Nguyễn Đăng Trọng cầm đá đuổi theo nhóm của Lộc chạy ra đến ngã ba đường Mỹ Xuân-Hòa Bình thì dừng lại. Lúc này, T điều khiển xe ô tô loại 16 chỗ hiệu Mercedes biển số 63K-5182 đuổi theo đến ngã ba đường Mỹ Xuân-Hòa Bình nhìn thấy nhóm của Lộc, Phát, Trung, Đạt cầm hung khí đứng cạnh nhau thành 01 nhóm (mỗi người cách nhau từ 1,68m đến 2,52m) để chặn xe ô tô của T lại. Thấy vậy, T đã lao thẳng xe ô tô vào nhóm Lộc, Phát, Trung, Đạt và anh Trọng đang đứng. Hậu quả: xe ô tô của T tông trúng vào anh Trọng, rồi xe ô tô tiếp tục lao về phía trước; T đánh lái xe sang trái tông trúng vào Lộc, đẩy Lộc vào tường rào nhà anh Thái Văn Đồng (SN: 1978; Nơi cư trú: tổ 3, Kp. 4, P. Hắc Dịch, TX. Phú Mỹ, Tỉnh BR-VT) làm sập tường rào, xe ô tô tiếp tục tông vào một cây lộc vừng rồi dừng lại. Hậu quả: Trần Xuân L bị gãy nát chân trái; anh Nguyễn Đăng Trọng bị thương ở phần đầu được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Bà Rịa đến ngày 27/11/2020 thì tử vong. Kết quả khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm: 01 cây mã tấu (dao tự chế), cán dài 24cm, lưỡi dao dài 46cm, đã qua sử dụng; 01 dao rựa dài 90cm, cán dao dài 60cm, lưỡi dao dài 30cm, đã qua sử dụng; 01 xe ô tô biển số 63K-5182, nhãn hiệu Mercedes, số loại Benz, màu sơn Ghi hồng, số máy 66291110117984, số khung 66111853900971.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đức T, Đặng Lê D, Bùi Quốc D, Nguyễn Minh Đ, Trần Xuân L và Nguyễn Minh P đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của các bị can phù hợp với lời khai của bị hại, của những người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ tại hiện trường về thời gian, địa điểm và diễn biến của vụ án (BL: 189-277).

**\* Kết quả giám định pháp y:** Tại Bản kết luận Pháp y về tử thi số 424/PC09-Đ2-PY ngày 16/12/2020 và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 41/TgT ngày 08/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, kết luận:

1. Kết luận giám định pháp y đối với tử thi Nguyễn Đăng Trọng:
  - Dấu hiệu chính qua giám định: Tụ máu dưới da vùng đầu Thái dương-Đỉnh-Chẩm phải. Tụ máu trong cơ Thái dương phải. Nứt sọ Đỉnh sau-Chẩm phải dài 12cm. Tụ máu nhẹ ngoài màng cứng thùy Đỉnh phải. Màng cứng não sung huyết. Tụ máu dưới màng cứng toàn bộ bán cầu não phải dày đặc thùy Trán-Đỉnh phải. Não phù nặng. Máu tụ khe não bán cầu não phải.
  - Nguyên nhân chết: Nguyễn Đăng Trọng chết do chấn thương sọ não: Nứt sọ, phù não, tụ máu não.
  - Kết luận khác: Vật tác động gây chấn thương là vật tày diện tiếp xúc rộng, tác động trực tiếp vào vùng đầu cơ thể nạn nhân hướng từ sau ra trước chéch từ trên xuống.
2. Kết luận giám định pháp y đối với Trần Xuân L:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Vùng mặt không thương tích. 01 sẹo trung bình vùng chậu, khuyết xương cánh chậu do lấy xương để ghép. Chân phải: Sẹo lấy da đùi để ghép (# 02% diện tích cơ thể); 01 sẹo lớn; Gãy lún đôi xương gót, có bó bột và phẫu thuật ghép xương; Cổ chân phải hiện còn dụng cụ kết hợp xương, cứng khớp tư thế cơ năng. Chân trái: Sẹo lấy da ghép vùng đùi, sẹo da phức tạp cẳng chân; Cẳng chân dập nát phức tạp, gãy đầu dưới xương đùi trái, gãy đa tầng hai xương cẳng chân, mất đoạn mạch máu, đã phẫu thuật nhiều lần; Hiện tại còn khung bất động ngoài đùi-cẳng chân, cứng khớp gối và khớp cổ chân.

- Vật gây thương tích và chiều hướng tác động: Các thương tích ở chân trái của nạn nhân được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tầy, lực tác động rất mạnh, khả năng tác động vào cẳng chân theo chiều hướng từ trước ra sau. Thương tích ở gót chân phải của nạn nhân được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tầy, lực tác động rất mạnh, không xác định được chiều hướng.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là 74%.

**\* Kết quả thực nghiệm điều tra:**

Ngày 14/7/2021, Cơ quan CSĐT (PC02) Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tiến hành cho các bị can diễn lại hành vi phạm tội. Kết quả: các bị can Nguyễn Đức T, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Minh P, Trần Xuân L đã diễn lại hành vi phạm tội phù hợp với diễn biến của vụ án, lời khai của các bị can, của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

**\* Về vật chứng vụ án:**

- Đối với 01 cây mã tấu (dao tự chế), cán dài 24cm, lưỡi dao dài 46cm, đã qua sử dụng; 01 dao rựa dài 90cm, cán dao dài 60cm, lưỡi dao dài 30cm, đã qua sử dụng; 01 xe ô tô biển số 63K-5182, nhãn hiệu Mercedes, số loại Benz, màu sơn Ghi hồng, số máy 66291110117984, số khung 66111853900971 đã chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý theo quy định. Chiếc xe trên được bị can T mua lại của ông Nguyễn Minh Tuấn (địa chỉ: ấp Tân Quới, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang) vào tháng 6/2020 thông qua môi giới và không làm hồ sơ mua bán. Ông Tuấn không yêu cầu gì đối với chiếc xe này.

- Đối với vật chứng là 03 cây mã tấu (dao tự chế) và 01 cây ba chĩa các bị can sử dụng làm hung khí đi đánh nhau sau đó các bị can đã vứt bỏ ở đâu không rõ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

**\* Về trách nhiệm dân sự:**

- Anh Nguyễn Đăng T, là đại diện theo uỷ quyền của gia đình người bị hại Nguyễn Đăng Trọng yêu cầu bị can Nguyễn Đức T bồi thường các khoản tiền cấp cứu, điều trị tại bệnh viện; mai táng phí và tổn thất về tinh thần với tổng số tiền 225 triệu đồng. Hiện gia đình bị can T đã bồi thường được số tiền 10 triệu đồng. Anh Thân yêu cầu bị can T tiếp tục bồi thường số tiền 215 triệu đồng.

- Người bị hại Trần Xuân L yêu cầu bị can Nguyễn Đức T bồi thường tiền thuốc men, chi phí điều trị thương tích và tổn thất về tinh thần với tổng số tiền 300 triệu đồng. Gia đình bị can T đã bồi thường được số tiền 28 triệu đồng. Anh Lộc tiếp tục yêu cầu bị can T bồi thường số tiền 272 triệu đồng.

- Anh Thái Văn Đồng, là người có các tài sản bị Nguyễn Đức T điều khiển xe ô tô biển số 63K-5182 tông sập một đoạn bức tường rào và gây đổ 01 cây lộc vùng nhưng anh Đồng không yêu cầu bồi thường thiệt hại về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 73/CT-VKS-P2 ngày 13 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, 1 khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Đặng Lê D, Bùi Quốc D, Trần Xuân L, Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Minh P bị truy tố về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo Cáo trạng; trong bản luận tội vị đại diện Viện kiểm sát đã nêu các tình tiết vụ án, tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Giết người”; các bị cáo Đặng Lê D, Bùi Quốc D, Trần Xuân L, Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Minh P bị truy tố về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Về hình phạt, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị như sau:

+ Áp dụng điểm a, 1 khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T mức án tù Tù Chung thân.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bùi Quốc D mức án tù 03 đến 05 năm tù; Trần Xuân L mức án tù 03 đến 05 năm tù; Nguyễn Minh Đ từ 03 đến 05 năm tù; Nguyễn Minh P từ 02 năm 03 tháng đến 03 năm 08 tháng tù. Áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt Đặng Lê D từ 04 đến 06 năm tù

- Về xử lý vật chứng và bồi thường dân sự Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

+ Luật sư Phạm Xuân Hải phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo T như sau: luật sư thay mặt cho bị cáo gửi lời chia buồn đến gia đình người bị hại và xin lỗi anh Lộc (bị cáo trong vụ án). Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự luật sư nhận thấy như sau: Bị cáo T lao xe vào anh Trọng là ngoài ý muốn, do Trọng đuổi theo nhóm Dương – Dũng – Phát; việc Trọng bị chết là ngoài ý muốn của bị cáo T; ngoài ra cần xét đến yếu tố nhóm Dương – Dũng – Phát cầm hung khí, gạch, đá sẵn sàng nên T đánh lái xe ô tô và va phải Lộc dẫn đến Lộc bị thương tích. Luật sư nhận thấy hành vi của nhóm gây rối có tính côn đồ làm cho T bị kích động mạnh về mặt tinh thần. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định tại các điểm b, e, s Điều 51 Bộ luật hình sự như sau: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần trách nhiệm dân sự; phạm tội do bị kích động về mặt tinh thần; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T.

Bị cáo T đồng ý theo quan điểm bào chữa của luật sư và không bào chữa thêm.

+ Luật sư Lê Viết Thiện phát biểu quan điểm bảo vệ cho bị cáo Phát như sau: Về tội danh và khung hình phạt luật sư không có ý kiến tranh luận.

Về tình tiết giảm nhẹ luật sư đề nghị như sau: Bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội; phạm tội do bị người khác rủ rê lôi kéo; bị cáo có cha đang chấp hành hình phạt tù dài hạn; mẹ bỏ đi từ khi bị cáo còn nhỏ nên thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình; bị cáo sống với cô ruột từ nhỏ đến nay; bị cáo đã khai báo thành khẩn; phạm tội lần đầu. Từ đó luật sư đề nghị Hội đồng xét xử vận dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có lợi cho bị cáo, xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo Phát đồng ý theo quan điểm bào chữa của luật sư; các bị cáo còn lại không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1] Về tố tụng: Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với những người làm chứng trong vụ án đã được Tòa triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đồng thời công nhận cáo trạng truy tố đúng với hành vi phạm tội của từng bị cáo. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án từ đó Hội đồng xét xử có căn cứ xác định như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 23/11/2020, Nguyễn Đức Tùng Trần Công Minh (Sin), Phạm Công Vin, Lê Hoàng Chút (Mười), Trần Nguyên Lộc, Hà Văn Bản, Đồng Văn Nam, Nguyễn Văn Tuấn (Bảy), Lê Trung Đình, Nguyễn Thái Sơn, Trần Bình, Nguyễn Thành Hưng, Nguyễn Hữu Túc và Nguyễn Đăng Trọng tổ chức sinh nhật tại nhà T ở khu phố Suối Nhum, phường Hắc Dịch, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Bùi Quốc D, Đặng Lê D và đối tượng tên Trung đến để xin việc làm thì Trần Công Minh đi ra nói chuyện dẫn đến Dũng, Dương, Trung và Minh xảy ra mâu thuẫn đánh nhau bằng tay không, thấy nhóm của Minh đông người nên Dũng, Dương và Trung bỏ ra về. Do bức tức việc bị đánh nên Dũng đã gọi điện thoại rủ thêm Trần Xuân L và Nguyễn Minh Đ, Lộc gọi điện thoại rủ Nguyễn Minh P đem theo mã tấu (dao tự chế), dao rựa và cây ba chĩa làm hung khí để đi đánh nhau. Sau khi nhóm của Dũng bỏ đi thì T điều khiển xe ô tô biển số 63K-5182 chở nhóm thợ đi làm cơ khí ở tỉnh Tiền

Giang. Khi T vừa chở nhóm công nhân đi được khoảng 100 mét thì nhìn thấy Dũng, Dương, Lộc, Trung và Đạt cầm theo hung khí đi vào nhà mình nên T điều khiển xe ô tô lùi lại về nhà, T và nhóm thợ của mình bước xuống xe thì Dũng và Dương chạy xe máy vào bên trong đường hẻm nhà của T trốn, còn Lộc, Trung, Đạt lên xe máy bỏ chạy ra ngoài đường theo hướng Mỹ Xuân-Hòa Bình, thuộc khu phố Suối Nhum, phường hắc Dịch thì gặp Phát đi tới. Lúc này, Lộc, Trung, Đạt và Phát cầm hung khí chạy bộ vào nhà T để tiếp tục đánh nhau. Khi Lộc, Trung, Đạt và Phát đi được khoảng 30m nhìn thấy nhóm thợ của T cầm gạch, đá đứng trước cổng nhà T thủ thế nên Lộc, Trung, Đạt và Phát bỏ chạy thì Nguyễn Đăng Trọng trong nhóm thợ của T cầm đá đuổi theo nhóm của Lộc đến ngã ba đường Mỹ Xuân-Hòa Bình thì dừng lại. Lúc này, T điều khiển xe ô tô biển số 63K-5182 chạy tới nhìn thấy Lộc, Đạt, Trung, Phát và anh Trọng cầm hung khí, đang đứng cạnh nhau (mỗi người cách nhau từ 1,68m đến 2,52m) tại ngã ba đường đi Mỹ Xuân-Hoà Bình nên T đã lao thẳng xe ô tô vào nhóm Lộc, Trung, Đạt, Phát và anh Trọng đang đứng làm xe ô tô đã đâm trúng vào anh Trọng và Lộc. Hậu quả: anh Trọng tử vong, Lộc bị thương tích với tỷ lệ thương tật 74%.

Từ hành vi nêu trên, xét đã có đủ căn cứ để xét xử bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm a, 1 khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra trước đây và tại phiên tòa xác định: Bị cáo T có hành vi giết người nhưng không có ý định từ trước mà do bộc phát vì nhóm của các bị cáo gây rối do Đặng Lê D đến gây sự trước trong đó có bị cáo Lộc (là người bị hại); ngoài ra bị cáo không có ý định giết Trọng là bạn của bị cáo, nhưng bị cáo lao xe đâm trúng làm anh Trọng bị chết. Vì thế Hội đồng xét xử có căn cứ xác định nhóm bị cáo phạm tội gây rối có lỗi, từ đó nhận thấy không áp dụng hình phạt Chung thân đối với bị cáo như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mà chỉ xử phạt bị cáo mức án tù có thời hạn là phù hợp.

Đối với các bị cáo Đặng Lê D, Bùi Quốc D, Trần Xuân L, Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Minh P về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo:

Đối với bị cáo Nguyễn Đức T: Chỉ vì mâu thuẫn khi đi xin việc mà nhóm của Nguyễn Đức T và nhóm của Bùi Quốc D xảy ra xô xát, dùng hung khí để đánh nhau gây mất trật tự tại địa phương. Trong lúc hai nhóm đang truy đuổi nhau, bị cáo Nguyễn Đức T đã lái xe ô tô tông trực tiếp vào nhóm các bị cáo Lộc, Trung, Đạt, Phát cùng anh Trọng đang đứng một chỗ hậu quả làm anh Nguyễn Đăng Trọng tử vong, gây thương tích cho bị cáo Trần Xuân L 74%, việc bị cáo Lộc không chết mà chỉ bị thương là nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi dùng xe ô tô lao thẳng vào nhóm người của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý chí muốn tước đi mạng sống của nhiều người, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe, tài sản gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đối với bị cáo phải có mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo.

Đối với các bị cáo Đặng Lê D, Bùi Quốc D: Các bị cáo là người đến xin việc tại nhà bị cáo Nguyễn Đức T nhưng lại gây ra mâu thuẫn, đánh nhau qua lại trước với nhóm của bị cáo T. Sau khi ra về, bị cáo Dũng đã gọi điện cho các bị cáo Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Minh P để chuẩn bị hung khí hỗ trợ đánh nhau với nhóm của bị cáo T.



Vì vậy đối với bị cáo Dương và Dũng cần có mức án phù hợp với hành vi của các bị cáo.

Các bị cáo Trần Xuân L, Nguyễn Minh Đ và Nguyễn Minh P dùng hung khí nguy hiểm gồm mã tấu, dao rựa và cây ba chĩa đuổi đánh nhóm bị cáo Nguyễn Đức T đã gây nên tình trạng náo loạn tại khu dân cư, mất trật tự địa phương, gây hoang mang lo lắng cho nhân dân, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương thể hiện thái độ coi thường pháp luật, nên cũng cần xử lý nghiêm khắc.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Lê D có một tiền án về tội “Cướp tài sản”, bị cáo chấp hành án xong nhưng chưa được xóa án tích, vì vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Trần Xuân L, khi được bị cáo Dũng rủ đi đánh nhau với nhóm bị cáo T, Lộc đã rủ thêm Nguyễn Minh P (thời điểm đó Phát chưa đủ 18 tuổi) nên cần thiết áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự “Xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội” đối với bị cáo Lộc.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Đức T, bị cáo tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Nguyễn Đăng Trọng số tiền 10.000.000đồng, và bồi thường cho bị cáo Trần Xuân L số tiền 28.000.000đồng, tuy nhiên số tiền bồi thường so với yêu cầu của bị hại là quá nhỏ, vì vậy không đủ điều kiện áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà áp dụng theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Đồng thời, trong vụ án phía người bị hại (bị cáo Lộc và nhóm gây rối) có lỗi trước. Vì vậy cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo T.

Bị cáo Lộc đồng thời là bị hại và bị thương tích nặng, nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Minh P, do thời điểm bị cáo phạm tội chưa đủ tuổi thành niên nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng các quy định về xử lý hình sự đối với người chưa đủ 18 tuổi phạm tội, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Đại diện theo ủy quyền của đại diện hợp pháp bị hại ông Cẩn và bà Ba yêu cầu bồi thường như sau: tiền chi phí mai táng, bồi thường tổn thất về tinh thần tổng cộng yêu cầu là 225.000.000đồng, gia đình bị cáo T đã bồi thường 10.000.000đồng, số tiền còn lại 215.000.000đồng yêu cầu tiếp tục bồi thường. Xét đây là yêu cầu phù hợp quy định pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Bị cáo Trần Xuân L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 300.000.000đồng; hiện gia đình bị cáo T bồi thường trước là 28.000.000đồng, còn lại 272.000.000đồng bị hại Lộc có yêu cầu bồi thường. Bị cáo đồng ý theo yêu cầu bị hại Lộc nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây mã tấu (dao tự chế), cán dài 24cm, lưỡi dao dài 46cm, đã qua sử dụng; 01 dao rựa dài 90cm, cán dao dài 60cm, lưỡi dao dài 30cm, đã qua sử dụng;

- 01 xe ô tô biển số 63K-5182, nhãn hiệu Mercedes, số loại Benz, màu sơn Ghi hồng, số máy 66291110117984, số khung 661118539000971, sản xuất năm 2001 đến nay đã hết hạn sử dụng, do bị cáo Nguyễn Đức T mua của ông Nguyễn Minh Tuấn (địa chỉ: ấp Tân Quới, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang) vào tháng 6/2020 thông qua môi giới và không làm hồ sơ mua bán. Ông Tuấn không yêu cầu gì đối với chiếc xe này do đã chuyển nhượng cho bị cáo T. Như vậy chủ sở hữu chính là bị cáo T, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giữ xe trên để bảo đảm phần bồi thường dân sự của bị cáo T.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu thêm án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH:

#### I. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “*Giết người*”.

Các bị cáo Đặng Lê D, Bùi Quốc D, Trần Xuân L, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Minh P phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

1/ Áp dụng điểm a, 1 khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt: Nguyễn Đức T 20 (hai mươi) năm tù.** Thời hạn tính từ ngày 18-3-2021.

2/ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt: Đặng Lê D 04 (bốn) năm tù.** Thời hạn tính từ ngày 18-3-2021.

3/ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt: Bị cáo Bùi Quốc D 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tính từ ngày 18-3-2021.

4/ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt: Trần Xuân L 02 (hai) năm tù.** Thời hạn tính từ bắt thi hành án.

5/ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt: Nguyễn Minh Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tính từ ngày 18-3-2021.

6/ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 98; Điều 101; Điều 38 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt: Nguyễn Minh P 15 (mười lăm) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giam tạm giữ trước đó từ ngày 18-3-2021 đến ngày 21-6-2021.

## **II. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng:**

### **1/ Về trách nhiệm dân sự:**

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); Điều 584; Điều 591 Bộ luật dân sự 2015 buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải bồi thường cho người đại diện bị hại ông Nguyễn Văn C và bà Huỳnh Thị B số tiền 225.000.000đồng. Trong số tiền trên gia đình bị cáo đã bồi thường trước 10.000.000đồng. Còn lại 215.000.000đồng buộc T tiếp tục bồi thường cho ông C bà B được nhận.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải bồi thường cho bị cáo Trần Xuân L số tiền 300.000.000đồng cho Ngô Xuân L được nhận. Trong số tiền trên gia đình bị cáo bồi thường trước là 28.000.000đồng; còn lại 272.000.000đồng buộc T tiếp tục bồi thường cho anh Lộc được nhận.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.*

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**2/ Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1/ Tịch thu tiêu hủy 01 cây mã tấu (dao tự chế), cán dài 24cm, lưỡi dao dài 46cm, đã qua sử dụng; 01 dao rựa dài 90cm, cán dao dài 60cm, lưỡi dao dài 30cm, đã qua sử dụng;

2.2/ 01 xe ô tô biển số 63K-5182, nhãn hiệu Mercedes, số loại Benz, màu sơn Ghi hồng, số máy 66291110117984, số khung 661118539000971 tiếp tục tạm giữ xe trên để bảo đảm phần bồi thường dân sự của bị cáo T. Giao trách nhiệm cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử lý xe ô tô biển số 63K-5182 để thi hành bồi thường dân sự cho các bị hại trong vụ án.

*(Các vật chứng hiện Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo Biên bản bàn giao nhận vật chứng số 68/BB-CTHADS ngày 19/8/2021).*

## **III. Án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo:**

**1/ Án phí:** Áp dụng Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/NQ/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội mỗi phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Riêng bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 23.480.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

2/ *Quyền kháng cáo*: Các bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm. Người Đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án./.

***Nơi nhận:***

- VKSND Cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh BR-VT;
- Cục THADS tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu: Tòa Hình sự, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Ngọc Thiện**